

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày 28/02/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Ngọc Hà.

**Các Hội thẩm nhân dân:* - 1. Bà Nguyễn Thị Thuý.
-2. Ông Phạm Công Chấn.

** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:*
Ông **Nguyễn Đức Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 01 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2018/ QĐ – HSST ngày 05 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Lục Kim T (tên gọi khác: không), sinh năm 1985 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi ĐKKHKT: Thôn B - T – Lục Ngạn - Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn B - T – Lục Ngạn - Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Lục A (Lục Hùng A), sinh năm 1954; Con bà Hoàng Thị B - sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: 2 tiền án:

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 154/2013/HSPT ngày 15/8/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Lục Kim Thúc 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tài sản lừa đảo trong vụ án là 6.000.000 đồng. Đến thời điểm phạm tội mới Thúc chưa được xóa án tích.

Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 16/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Lục Kim T 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trong vụ trộm cắp là 640.000 đồng. Tính đến thời điểm phạm tội mới T chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2017, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam - Công an huyện Lục Ngạn. Hiện có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

Chị **Lục Thị L** – Sinh năm 1981 (Vắng mặt).
Trú quán: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Nguyễn Văn H** – Sinh năm 1980(Vắng mặt).

Bà **Nguyễn Thị C** – Sinh năm 1956(Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/9/2017 đến ngày 22/9/2017 Lục Kim T là người đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích đã cùng đồng bọn thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Buổi sáng ngày 19/9/2017 Lục Kim T đi đến khu vực xưởng đá cây của gia đình chị Lục Thị L ở thôn T, xã N, huyện Lục Ngạn. Quan sát thấy xưởng đá đóng cổng, không có người trông coi, T trèo qua cổng sắt vào bên trong xưởng đá. Lúc này thức quan sát thấy tại khu vực nhà ở của công nhân có 01 chiếc máy điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu LG, T lấy cả lê tháo cục nóng, lạnh của chiếc máy điều hòa rồi vận chuyển ra khu vực sát bờ tường vành lao của khu vực xưởng đá. Sau đó T vào trong khu vực xưởng làm đá lấy 01 chiếc kim ở trong hộp đựng đồ cắt 02 đoạn dây điện 3 pha nối từ hộp cầu dao điện xuống đến 2 mô tơ làm lạnh, xác định chiều dài gần nhất từ hộp cầu dao điện đến mỗi mô tơ lần lượt là 60 cm và 260 cm, sau đó quấn dây cáp điện đã cắt trộm mang ra để cùng chỗ với bộ điều hòa để trước đó. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên T trèo vượt qua tường bao ra bên ngoài đi đến khu vực ngã tư cơ khí thì gặp Giáp Văn Đ - sinh năm 1993, trú tại Thôn B, xã T, huyện Lục Ngạn là người T quen biết từ trước. Tại đây T nói với Đ là vừa lấy trộm được bộ điều hòa không mang ra được và rủ Đ cùng đi vào lấy, thì Đ nói với T để chiều vào lấy. Khoảng 13 giờ cùng ngày Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki chưa xác định được biển số chở T vào khu vực xưởng đá mục đích trộm cắp tài sản, Đ và T để chiếc xe mô tô cách xưởng đá khoảng 20 mét rồi T trèo qua tường vành lao vào phía bên trong xưởng đá lạnh, T lấy đoạn dây điện nhỏ đã qua sử dụng trong xưởng buộc vào từng bộ phận cục nóng, cục lạnh điều hòa rồi đưa đầu dây cho Đ kéo lên vận chuyển ra bên ngoài, tiếp đó T ném cuộn dây điện ba pha qua tường vành lao rồi trèo tường ra ngoài cùng với Đ chở điều hòa và dây điện mang đi bán. Khi đến khu vực ngã tư cơ khí thì T và Đ gặp Nguyễn Văn H - sinh năm 1980, trú tại Thôn G - T - L làm nghề lái xe ôm, T hỏi H có mua điều hòa không, sau đó H và T thỏa thuận nếu sau khi lắp điều hòa còn chạy được thì H sẽ đồng ý mua chiếc điều hòa trên với giá 2.000.000 đồng. Sau đó H bảo Đ và T chở điều hòa vào khu vực thôn G, xã T, huyện Lục Ngạn rồi H lấy điều hòa mang về nhà mẹ đẻ H là bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1956 ở thôn G, xã T, huyện Lục Ngạn rồi lắp đặt sử dụng được nhưng chưa trả tiền cho T và Đ. Sau khi bán cho H điều hòa xong T và Đ đi xe mô tô mang đoạn dây

điện ba pha đã cắt trộm đến khu vực chân C, xã N, huyện Lục Ngạn đột lấy lõi đồng, rồi Đ bán số lõi đồng trên cho người thu mua sắt vụn không rõ được bao nhiêu tiền. Ngày 20/9/2017 Đ gặp T đưa cho T số tiền 720.000 đồng và nói là tiền điều hòa bán cho H, T cầm tiền và tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Buổi sáng ngày 22/9/2017 T và Đ lại gặp nhau tại khu vực ngã tư cơ khí, tại đây T và Đ tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của xưởng đá nhà chị L nên rủ nhau đi trộm cắp tài sản của xưởng đá. T và Đ sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki của Đ đi vào khu vực xưởng đá nhà chị L để xe phía bên ngoài rồi cả hai trèo tường bao vào trong khu vực xưởng đá. Khi vào bên trong thì T ngồi chờ Đ tại khu vực nhà nghỉ của công nhân, còn Đ đi vào trong khu vực làm đá lạnh cắt dây điện mang ra cho Đ tách vỏ nhựa để lấy lõi đồng, T khai lấy được 4 đoạn mỗi đoạn dài khoảng hơn 5m, hiện tại ngoài lời khai của T chưa có căn cứ xác định được số lượng dây điện ba pha lần này Đ và T đã cắt tại xưởng làm đá. Sau khi lấy được lõi đồng 2 đối tượng trèo ra bên ngoài xưởng, Đ trực tiếp mang lõi dây kim loại trộm cắp được đi bán rồi về đưa cho T 320.000 đồng, T sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 23/9/2017 chị Lục Thị L kiểm tra phát hiện bị mất tài sản trong xưởng đá nên đã làm đơn trình báo Công an huyện Lục Ngạn. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định hiện trường bị mất trộm 01 bộ điều hòa, 01 cuộn dây điện và bị cắt dây điện ở 8 hộp cầu dao đến mô tơ, trong đó mỗi một bộ cầu dao đến mô tơ làm lạnh có khoảng cách lần lượt gần nhất là 60 cm và 260 cm. Đến ngày 24/9/2017 bà Nguyễn Thị C (mẹ H) tự nguyện giao nộp 01 bộ máy điều hòa do H mua của T và Đ mang về nhà bà C lắp đặt sử dụng.

Ngày 09/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản gồm bộ máy điều hòa và dây điện đã bị trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 257/KL-HĐ ngày 10/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: 01 bộ máy điều hòa nhãn hiệu LG công suất 12.000BTU có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.800.000 đồng. Dây điện loại dây 3 pha lõi đồng có giá trị 30.000 đồng/m.

Lời khai nhận của T phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số: 04/KSĐT ngày 15 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Lục Kim T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lục Kim T từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/9/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lục Thị L không có đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H yêu cầu bồi thường, nhưng anh H đưa tiền cho Đ và vắng mặt tại phiên toà nên cần tách yêu cầu của anh H, sau anh H có đề nghị sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

* Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Các điều 3; 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận định giá tài sản và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong các ngày 19/9/2017 và ngày 22/9/2017 Lục Kim T là người đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng cùng đồng bọn thực hiện hai lần trộm cắp tài sản là dây cáp điện ba pha và bộ máy điều hòa không khí tổng trị giá tài sản là 1.896.000 đồng. Như vậy, hành vi lén lút, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản không có mặt ở đó để chiếm đoạt tài sản với trị giá như trên của bị cáo Lục Kim T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân trong quản lý tài sản nên phải lên một bản án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bản thân bị cáo đã từng bị Toà án xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “ Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không chịu cải tạo lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Nhưng do tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đồng nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Do bị cáo đã từng bị xét xử, chưa được xóa án tính nhưng không chịu cải sửa rèn luyện mà còn phạm tội nhiều lần nên cần áp dụng điều 33 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cao hơn mức khởi điểm mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[6] Đối với số dây cáp điện trong lần trộm cắp ngày 22/9/2017 Lục Kim T khai là 4 đoạn, mỗi đoạn dài khoảng hơn 5m, tiến hành xác định tại hiện trường thì không xác định được có đoạn dây nào dài tương tự hơn 5m. Ngoài lời khai của Lục Kim T thì không còn căn cứ nào xác định số dây cáp điện Thức đã trộm cắp nêu trên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Giáp Văn Đ là người có hành vi trộm cắp cùng với Lục Kim T, hiện tại Đ vắng mặt tại địa phương, định lượng tài sản xác định trong các lần trộm cắp tài sản chưa đủ định lượng phạm tội Trộm cắp tài sản, bản thân Đ chưa có tiền án tiền sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tách hành vi của Giáp Văn Đ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý Giáp Văn Đ trong vụ án khác.

Đối với Nguyễn Văn H đã có hành vi mua tài sản là chiếc máy điều hòa của Lục Kim T và Giáp Văn Đ, bản thân H khai là không biết tài sản do Đ và T trộm cắp mà có. Tiến hành đối chất giữa H và T thì H không thừa nhận biết tài sản do Đ và T phạm tội mà có. Ngoài lời khai của T và H thì không còn căn cứ nào khác để chứng minh hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tách hành vi của H, khi nào có căn cứ sẽ xử lý trong vụ án khác.

Đối với bà Nguyễn Thị C, khi H mang chiếc điều hòa về nhà bà lắp và sử dụng, bà C không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không đặt ra xem xét xử lý.

Ngoài số tài sản đã xác định được Lục Kim T và Giáp Văn Đ thực hiện trộm cắp trong vụ án thì chị Lục Thị L còn khai bị mất số tài sản gồm: 01 máy nén hơi, 01 máy bơm nước hỏa tiễn, 01 cuộn dây điện ba pha, 01 bộ cáp tời, 01 kim đo điện áp là tài sản trong xưởng đá. Tuy nhiên bản thân chị L không xác định được số tài sản trên của gia đình chị mất vào thời điểm nào, tiến hành đối chất giữa chị L và T thì T không thừa nhận đã trộm cắp của chị L. Ngoài lời khai của chị L thì không còn căn cứ nào khác để xác định số tài sản trên của chị L đã bị trộm cắp nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị L bộ máy điều hòa đã bị trộm cắp, chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Nguyễn Văn H yêu cầu Đ và T bồi thường cho H số tiền 2.000.000 đồng, nhưng anh H đưa tiền cho Đ vắng mặt tại

phiên toà nên cần tách yêu cầu của anh H, sau anh H có đề nghị sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lục Kim T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lục Kim T 15 (Mười lăm) tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Các điều 3; 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Kim T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà